ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIẾN AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 375 /KH-UBND	*Kiến An, ngày* 05 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025);

Căn cứ Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Danh mục người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm;

Thực hiện Công văn số 2932/TTTP-NV6 ngày 12/10/2026 của Thanh tra thành phố về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 03/02/2026 của Ủy ban nhân dân phường về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026;

Ủy ban nhân dân phường Kiến An xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập để cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị biết tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai, nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; đồng thời phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Việc kê khai tài sản, thu nhập phải được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 132/2025/QH15 ngày 10/12/2025), Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ngành Thanh tra.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai Kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ thời gian. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai trung

thực, đầy đủ thông tin và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các nội dung đã kê khai.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng và thời điểm kê khai tài sản, thu nhập năm 2026

a) Kê khai lần đầu

- Đối tượng kê khai: Người mới được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác là công chức phường.

- Thời điểm kê khai: Việc kê khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

b) Kê khai hằng năm

- Đối tượng kê khai: Người giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương có phụ cấp chức vụ từ 0,25 trở lên công tác tại các cơ quan nhà nước được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng và Điều 10 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ được lập trên cơ sở Danh mục người có nghĩa vụ kê khai hằng năm ban hành kèm theo Quyết định số 3681/QĐ-UBND ngày 14/9/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.

- Thời điểm kê khai: Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

c) Kê khai bổ sung năm 2026

- Đối tượng kê khai: công chức đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu (trừ trường hợp đã thuộc đối tượng kê khai hằng năm) trong năm 2026 có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 1.000.000.000đ (*Bằng chữ: Một tỷ đồng*) trở lên.

- Thời điểm kê khai: Việc kê khai phải hoàn thành trước 31/12/2026.

2. Trình tự thực hiện

a) Lập, duyệt danh sách cán bộ thuộc diện phải kê khai của đơn vị mình và thực hiện kê khai

- Các ban, ngành, đơn vị thuộc phường, có trách nhiệm lập, duyệt danh sách những người thuộc diện phải kê khai của đơn vị mình (bao gồm: kê khai lần đầu, kê khai hằng năm, kê khai bổ sung); gửi danh sách về Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội phường*) trước ngày 05/12/2026.

- Sau khi nhận danh sách từ các đơn vị, phòng Văn hoá - Xã hội phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai của toàn phường và gửi về cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập *(Thanh tra thành phố)* trước ngày 10/12/2026.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai việc kê khai tới những người thuộc danh sách phải kê khai.

b) Nộp và lưu giữ bản kê khai

- Mẫu kê khai: 04 phương thức kê khai (lần đầu, phục vụ công tác cán bộ,

bổ sung hằng năm) theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

- Đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai bổ sung, kê khai phục vụ công tác cán bộ và kê khai hằng năm quy định tại Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 thực hiện kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo trung thực, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định pháp luật các thông tin theo mẫu và lập 02 bản kê khai (*01 bản nộp về Văn phòng HĐND và UBND (qua đ/c Trần Thị Phương Thủy - Chuyên viên VP HĐND và UBND phường) để bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập; 01 bản phục vụ hoạt động công khai bản kê khai tại đơn vị*).

Các cá nhân thuộc diện phải kê khai phải dùng bút mực màu xanh ký ở từng trang kê khai và ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng của bản kê khai.

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị, tiếp nhận, tổng hợp, kiểm tra tính hợp lệ của bản kê khai đối với những người thuộc diện phải kê khai của đơn vị mình và gửi về Ủy ban nhân dân phường (*qua Văn phòng HĐND và UBND phường*) từ ngày 15/12/2026 đến ngày 25/12/2026. Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì được yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại; thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

c) Công khai bản kê khai

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 11 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ.

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập do từng đơn vị, tổ chức thực hiện. Việc công khai bản kê khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường bàn giao bản kê khai cho Thanh tra thành phố.

- Hình thức công khai: Công khai bản kê khai bằng hình thức niêm yết hoặc bằng hình thức công khai tại cuộc họp.

- Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai

(nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp.

3. Xử lý các vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Thực hiện theo Điều 51 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 36; Điều 37 Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 của Chính Phủ:

- Người có nghĩa vụ kê khai mà kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc hoặc bãi nhiệm; nếu được quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo, quản lý thì còn bị đưa ra khỏi danh sách quy hoạch; trường hợp xin thôi làm nhiệm vụ, từ chức, miễn nhiệm thì có thể xem xét không kỷ luật.

Căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; động cơ, mục đích, nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh vi phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; người có nghĩa vụ kê khai sẽ bị áp dụng một trong các hình thức xử lý kỷ luật cụ thể như sau:

+ Xử lý khiển trách áp dụng đối với:

- Người kê khai không nộp bản kê khai khi đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đôn đốc bằng văn bản lần 2;

- Người kê khai kê khai không trung thực đối với tài sản, thu nhập phải kê khai có tổng giá trị đến 10 tỷ đồng;

- Người kê khai giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực đối với tài sản, thu nhập có tổng giá trị từ 150 triệu đồng đến 10 tỷ đồng.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không tổ chức việc kê khai, công khai bản kê khai, nộp bản kê khai khi đã được cơ quan có thẩm quyền đôn đốc bằng văn bản lần 2;

- Người đứng đầu Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập cố ý không tổ chức tiếp nhận, quản lý bản kê khai;

- Thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập cố ý lợi dụng việc xác minh tài sản, thu nhập thực hiện hành vi trái pháp luật.

+ Xử lý cảnh cáo áp dụng đối với:

- Người kê khai không nộp bản kê khai đúng hạn khi đã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách theo quy định tại khoản 1 Điều này;

- Người kê khai kê khai không trung thực đối với tài sản, thu nhập phải kê khai có tổng giá trị từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng;

- Người kê khai giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực đối với tài sản, thu nhập có tổng giá trị từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng.

- Cố ý không kết luận xác minh tài sản, thu nhập làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được xác minh.

- Cố ý bao che cho người được xác minh tài sản, thu nhập.

+ Xử lý cách chức áp dụng đối với người kê khai có chức vụ khi:

- Kê khai không trung thực đối với tài sản, thu nhập phải kê khai có tổng giá trị trên 20 tỷ đồng;

- Giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực đối với tài sản, thu nhập có tổng giá trị trên 20 tỷ đồng.

- Các hành vi vi phạm quy định tại Điều 18, các khoản 1, khoản 2 Điều này nếu cấu thành tội phạm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị nghiêm túc thực hiện đảm bảo đúng quy định về thời gian, đối tượng kê khai tài sản, thu nhập:

- Lập danh sách những người thuộc diện phải kê khai của đơn vị mình gửi về Ủy ban nhân dân phường (*qua phòng Văn hoá - Xã hội phường*) **trước ngày 05/12/2026.**

- Tiếp nhận, tổng hợp, kiểm tra tính hợp lệ của bản kê khai và gửi về Ủy ban nhân dân phường *(qua Văn phòng HĐND và UBND phường)* **từ ngày 15/12/2026 đến ngày 25/12/2026**; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc kê khai tài sản thu nhập, công khai bản kê khai theo Kế hoạch; báo cáo kết quả kê khai, công khai tài sản, thu nhập của đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân phường *(qua Văn phòng HĐND và UBND phường)* **trước ngày 20 tháng 02 năm 2027.**

2. Giao phòng Văn hoá - Xã hội phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2026 và gửi về Thanh tra thành phố **trước ngày 10/12/2026**.

3. Giao Văn phòng HĐND và UBND phường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; nhận các bản kê khai và nộp về Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập (Thanh tra thành phố) theo quy định; báo cáo tổng hợp

kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2026 của phường gửi về Thanh tra thành phố **trước ngày 01/3/2027**.

Quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc các đơn vị cần kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường qua Văn phòng HĐND và UBND phường để được hướng dẫn, xử lý.

**** Tài liệu gửi kèm theo Kế hoạch này, gồm:*** *- Mẫu bản kê khai./.*

Nơi nhận:
- Thanh tra thành phố;
- TT Đảng uỷ, HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG KIẾN AN T.P HẢI PHÒNG

Nguyễn Phong Doanh